

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2025/HS-ST

Ngày: 25-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hồng Tuyên và ông Phạm Hữu Triều.

- Thư ký phiên tòa:

+ *Tại điểm cầu trung tâm:* Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

+ *Tại điểm cầu thành phần:* Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy - thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình kết nối với điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam khu vực Thái Thụy - thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 40/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025, đối với:

Bị cáo NGUYỄN THỊ G sinh ngày 23/12/19xx, tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: lớp 8/12; con ông Nguyễn Hữu D sinh năm 19xx (đã chết) và bà Đỗ Thị H sinh năm 19xx; nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Tiền án, tiền sự: không;

- Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2016/HSST ngày 31/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 25/7/2016 bị cáo nộp xong khoản tiền tịch thu sung công quỹ nhà nước 500.000 đồng; ngày 20/9/2016 nộp xong án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng; ngày 08/02/2018 bị cáo thi hành xong hình phạt tù.

- Bị tạm giữ từ ngày 11/01/2025 đến ngày 17/01/2025 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình; có mặt.

** Những người tham gia tố tụng tại điểm cầu trung tâm:*

Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Công H sinh năm 19xx; trú tại: thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình, vắng mặt.

- Ông Đỗ Hữu T sinh năm 19xx; trú tại: thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình, vắng mặt.

** Những người tham gia tố tụng tại điểm cầu thành phần:*

Bị cáo: Nguyễn Thị G (được dẫn giải có mặt tại điểm cầu thành phần).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 10/01/2025, Nguyễn Thị G đi bộ từ nhà ở thôn Bắc Ô Trình, xã Thụy Trình đến khu vực Cổng thóc thuộc tổ dân phố số 7, thị trấn D, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây G gặp và mua được 03 viên ma túy loại thuốc lắc được gói trong túi nilon với giá 900.000 đồng của một người đàn ông khoảng 35 tuổi, G không biết tên, địa chỉ. Sau đó G cất gói ma túy vào trong túi áo khoác rồi đi bộ về nhà. Khi đi đến địa phận thôn B, xã Thụy Trình thì bị lực lượng Công an xã Thụy Trình phối hợp với công an xã H tuần tra phát hiện yêu cầu kiểm tra. Tại đây trước sự chứng kiến của ông Đỗ Hữu T và ông Nguyễn Công H, G đã tự nguyện lấy từ trong túi áo khoác bên trái đang mặc giao nộp cho lực lượng Công an 01 túi nilon trong suốt, mép túi có gờ cài viên màu đỏ, bên trong có 02 viên nén màu xám, 01 viên nén màu xanh. G khai đó là 01 túi ma túy thuốc lắc loại MDMA của G vừa mua được về để sử dụng. Cơ quan Công an đã niêm phong vật chứng, đưa G và mời người chứng kiến về trụ sở Công an xã Thụy Trình để làm các thủ tục theo quy định của pháp luật. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị G nhưng không phát hiện, thu giữ gì.

- Bản kết luận giám định số 54/KL-KTHS ngày 15/01/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Vật chứng trong phong bì niêm phong thu giữ của Nguyễn Thị G gồm: 02 viên nén màu xám gửi giám định là ma túy loại MDMA có khối lượng 1,0989 gam (một phẩy không nghìn chín trăm tám mươi chín gam); 01 viên nén màu xanh gửi giám định là ma túy loại MDMA có khối lượng 0,4116 gam (không phẩy bốn nghìn một trăm mười sáu gam).

MDMA STT: 11 Danh mục IB phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 và Nghị định 90/2024/NĐ-CP ngày 17/7/2024 của Chính phủ.

Cáo trạng số 50/CT-VKSTT ngày 04/3/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Thị G khai mua của một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng ở khu vực Cổng thóc thuộc tổ dân phố số 7, thị trấn D, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy không có căn cứ để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị G không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị cáo

khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị G 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/01/2025 và phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy toàn bộ khối lượng ma túy còn lại sau khi giám định cùng bao gói.

+ Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo nhận tội, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị G: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa không có sự thay đổi so với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; bị cáo đã thừa nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an xã Thụy Trình lập ngày 10/01/2025; Bản kết luận giám định số 54/KL-KTHS ngày 15/01/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là ông Nguyễn Công H, ông Đỗ Hữu T và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 22 giờ 15 phút ngày 10/01/2025, tại trục đường xã thuộc thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Thị G đã có hành vi tàng trữ trái phép trong túi áo khoác bên trái đang mặc 1,5105 gam ma túy, loại MDMA mục đích để sử dụng cho bản thân, bị Công an xã Thụy Trình phối hợp với Công an xã H bắt quả tang.

[4] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự; biết rõ ma túy là loại chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý; tác hại của ma túy là vô cùng nghiêm trọng, nó gây ra những tổn hại về sức khỏe, kinh tế cho chính người sử dụng và toàn xã hội, là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm hình sự nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do thỏa mãn thói hư, tật xấu nên bị cáo đã mua ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội.

[5] Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[6] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị G đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố.

[7] Bị cáo là người có nhân thân xấu, từng bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nay lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng.

[8] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù với mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo và cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Khối lượng ma túy loại MDMA mà cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị G 1,0989 gam các mảnh viên nén màu xám sau khi lấy mẫu giám định còn 0,9870 gam; 0,4116 gam các mảnh viên nén màu xanh sau khi lấy mẫu giám định còn 0,2030 gam và toàn bộ bao gói trong phong bì thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47

Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị G phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị G 03 (Ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/01/2025 và phạt bổ sung 10.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,9870 gam ma túy loại MDMA các mảnh viên nén màu xám; 0,2030 gam ma túy loại MDMA các mảnh viên nén màu xanh và toàn bộ bao gói thu giữ của Nguyễn Thị G đựng trong phong bì đựng trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 54/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 05/3/2025).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Thị G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị G có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/3/2025.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Thị Diệu Thúy